

TTĐT(2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/2025/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2025

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Gửi: C
	Ngày: 11/7/2025

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước

“Điều 5.

1. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quyết định này; đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện chế độ một lần đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng, dân quân, du kích tập trung và lực lượng mật thuộc phạm vi quản lý.

2. Bộ Công an có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng công an nhân dân và lực lượng mật thuộc phạm vi quản lý.

3. Các Bộ, ngành ở trung ương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện chế độ một lần đối với các đối tượng: Công nhân, viên chức, cán bộ dân chính Đảng, thanh niên xung phong và lực lượng mật thuộc phạm vi quản lý.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) có trách nhiệm chỉ đạo Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức xét duyệt, thẩm định, ra quyết định hưởng chế độ một lần đối với công nhân, viên chức, cán bộ dân chính Đảng và thanh niên xung phong đã về địa phương; xét duyệt, ra quyết định hưởng chế độ bảo hiểm y tế, chế độ mai táng phí đối với các đối tượng theo quy định tại điểm ... d khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

Trong phạm vi khả năng ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện hỗ trợ về vật chất, tinh thần đối với những người tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

5. Bộ Tài chính có trách nhiệm bố trí ngân sách hằng năm để thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.”

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7 Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc

Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7 như sau:

“2. Trình tự giải quyết chế độ trợ cấp được thực hiện như sau:

a) Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này hoặc thân nhân đối tượng có trách nhiệm lập bản khai và nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này cho Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) nơi thường trú.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo cơ quan thuộc quyền tiếp nhận hồ sơ, xét duyệt, tổng hợp, báo cáo Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh), Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Công an cấp tỉnh), Sở Nội vụ theo thẩm quyền giải quyết quy định tại Điều 9 Quyết định này;

c) Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Công an cấp tỉnh, Sở Nội vụ tiếp nhận hồ sơ, xét duyệt, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền ra quyết định thực hiện chế độ đối với các đối tượng theo quy định tại các điểm d, đ và e khoản này;

d) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ ra quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng thuộc thẩm quyền giải quyết;

đ) Bộ Tư lệnh quân khu, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội chỉ đạo cơ quan thuộc quyền xét duyệt, thẩm định; ra quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần và chế độ trợ cấp hằng tháng đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng;

e) Cục Tổ chức cán bộ, Bộ Công an ra quyết định hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng, trợ cấp một lần đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế

1. Sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Chế độ bảo hiểm y tế

Người chưa được hưởng chế độ bảo hiểm y tế thì được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 như sau:

“1. Hồ sơ, trình tự giải quyết chế độ trợ cấp một lần

a) Hồ sơ của đối tượng để xét hưởng chế độ, gồm: 01 bản khai của đối tượng hoặc thân nhân đối tượng (đối với đối tượng đã từ trần); bản chính hoặc bản sao giấy tờ tham gia dân công hỏa tuyến (nếu có).

b) Trình tự giải quyết

- Đối tượng quy định tại Điều 2 Quyết định này hoặc thân nhân đối tượng (đối với đối tượng đã từ trần) có trách nhiệm lập bản khai và nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản này cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trên môi trường điện tử; cấp xã tổ chức xét duyệt theo từng đợt, tổng hợp báo cáo Bộ chỉ huy quân sự quân sự cấp tỉnh, Cục Chính trị Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội;

- Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Cục Chính trị Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội thẩm định, xét duyệt, đề nghị Bộ Tư lệnh Quân khu, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội ra quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần.

Thời gian giải quyết chế độ cho đối tượng theo trách nhiệm được giao của mỗi cấp không quá 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định; nếu hồ sơ không đủ điều kiện xem xét, giải quyết thì cơ quan tiếp nhận phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

- Sau khi có quyết định hưởng chế độ và kinh phí trợ cấp một lần, trong thời hạn 07 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo cơ quan thuộc quyền tổ chức chi trả chế độ trợ cấp một lần cho các đối tượng.”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Điều 5 như sau:

“b) Trình tự giải quyết

- Thân nhân của đối tượng nộp 01 bộ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trên môi trường điện tử; sau 05 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ;

- Sở Nội vụ kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và ra quyết định hưởng trợ cấp mai táng phí đối với thân nhân từng đối tượng. Thời gian giải quyết chế độ đối với thân nhân đối tượng theo trách nhiệm được giao của mỗi cấp không quá 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định; nếu hồ sơ không đủ điều kiện xem xét, giải quyết thì cơ quan tiếp nhận phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do;

- Sau khi có kinh phí trợ cấp, trong thời hạn 07 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp chi trả trợ cấp mai táng phí cho thân nhân đối tượng”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 5 như sau:

“4. Bộ Quốc phòng ban hành mẫu thông nhất “Giấy chứng nhận” tham gia dân công hỏa tuyến; Bộ Tư lệnh Quân khu, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội ký và giao Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo cơ quan thuộc quyền trao cùng với việc chi trả chế độ trợ cấp một lần cho các đối tượng.”.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 7 năm 2025.

2. Thay thế cụm từ “Lao động - Thương binh và Xã hội” bằng cụm từ “Nội vụ” tại các điều, khoản, điểm sau đây:

- Tại Điều 5 Quyết định số 47/2002/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng tham gia kháng chiến chống Pháp đã phục viên (giải ngũ, thôi việc) từ ngày 31 tháng 12 năm 1960 trở về trước;

- Tại Điều 2 Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước;

- Tại khoản 1, khoản 2 Điều 7, khoản 2 Điều 8 Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương;

- Tại điểm a, điểm b khoản 1, điểm a, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 9 Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011;

- Tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 8 Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015.

3. Quy định chuyển tiếp

Hồ sơ đề nghị hưởng chế độ đã tiếp nhận trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà chưa được xét duyệt, báo cáo ra quyết định hưởng chế độ thì trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt, ra quyết định hưởng chế độ thực hiện theo quy định tại Quyết định này; trường hợp hồ sơ đề nghị hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng theo quy định tại Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg đối với các đối tượng thuộc địa bàn Thủ đô Hà Nội đã báo cáo Cục Chính sách - Xã hội/Tổng cục Chính trị thì Cục Chính sách - Xã hội/Tổng cục Chính trị ra quyết định hưởng chế độ.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b).



**THỦ TƯỚNG
CHÍNH PHỦ**

Lê Thành Long